TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M'ĐRẮK** TỈNH ĐĂK LĂK	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/HNGĐ-ST
Ngày 29- 11 - 2018
V/v Ly hôn, nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thế Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Nguyễn Võ.

2.Ông Nguyễn Văn Giang.

- Thư ký phiên tòa: ông Vũ Văn Hoàng, thư ký Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: ông Y Gon Niê - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại hội trường Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 125/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2018 về "Ly hôn, nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: bà Trần Thị P sinh năm 1990. Địa chỉ: thôn 2, xã E, huyện M, tỉnh Đ. Bà P có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: ông Trần Văn Đ sinh năm 1991. Nơi ĐKHKTT: xóm 10, xã A, huyện K, tỉnh N. Nơi cư trú cuối cùng: thôn 2, xã E, huyện M, tỉnh Đ. Ông Đ đã bị tuyên bố mất tích theo Quyết định số 01/2018/QDDS-ST ngày 28/8/2018.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***** Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trần Thị P trình bày:

Bà Trần Thị P và ông Trần Văn Đ tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2010 tại thôn 02, xã E, huyện M, tỉnh Đ, có 01 con chung là Trần Tuấn Đ1 sinh ngày 26/8/2011. Ngày 24/10/2011, bà P và ông Đ đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E. Bà P và ông Đ chung sống với nhau đến tháng 01 năm 2016 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, ông Đ bỏ đi đến nay không có tin tức gì. Bà P dùng nhiều biện pháp tìm kiếm nhưng không có tin tức gì về ông Đ, nên đã yêu cầu Tòa án nhân dân huyện M

tuyên bố ông Đ mất tích. Tòa án nhân dân huyện M đã tuyên bố ông Đ mất tích theo quyết định số 01/2018/QĐDS-ST ngày 28/8/2018.

Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, quan hệ vợ chồng không thể tiếp tục, bà P yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà P được ly hôn với ông Đ.

Về con chung: bà P và ông Đ có 01 con chung là Trần Tuấn Đ1 sinh ngày 26/8/2011. Bà P nuôi con từ khi ông Đ bỏ đi đến nay. Khi ly hôn, bà P yêu cầu được tiếp tục nuôi con đến khi con thành niên.

Về tài sản và nợ chung: bà P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Ý kiến của Kiểm sát viên:

- Về tố tụng:

Thẩm phán xác định đúng quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết vụ án; xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự; việc thu thập chứng cứ, trình tự giải quyết vụ án theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS).

Trong quá trình thụ lý, giải quyết, xét xử vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Qua các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà P, xử cho bà P được ly hôn với ông Đ. Giao con Trần Tuấn Đ1 sinh ngày 26/8/2011 cho bà P nuôi dưỡng đến khi con thành niên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến phát biểu của Đ diện Viện kiểm sát. HĐXX nhận định:

[1].Về tố tụng và quan hệ pháp luật cần giải quyết:

Bà Trần Thị P khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Trần Văn Đ có nơi cư trú cuối cùng: thôn 02, xã E, huyện M, tỉnh Đ. Quan hệ pháp luật cần giải quyết là ly hôn, nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Theo quyết định giải quyết việc dân sự số 01/2018/QĐDS-ST ngày 28/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk đã tuyên bố ông Trần Văn Đ mất tích, quyết định có hiệu lực pháp luật. Nên ông Đ vắng mặt tại phiên tòa, việc xét xử vẫn được tiến hành.

[2]. Về nội dung: bà P và ông Đ tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân và được Ủy ban nhân dân xã E cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 24/10/2011 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên ông Đ bỏ đi, biệt tích từ tháng 01/2016 đến nay không có tin tức gì. Như vậy, cuộc sống vợ chồng giữa bà P và ông Đ đã không còn tồn tại trong khoảng thời gian dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Mặt khác, Tòa án nhân dân huyện M'Đrăk đã tuyên bố ông Đ mất tích. Căn

cứ khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, HĐXX cần chấp nhận, giải quyết cho bà P được ly hôn với ông Đại.

Về nuôi con chung: ông Đ đã mất tích, HĐXX cần giao con Trần Tuấn Đ1 cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng.

Về tài sản chung của vợ chồng: bà P không yêu cầu giải quyết, nên HĐXX không xem xét, nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

[3] Về án phí: Bà P thuộc hộ cận nghèo và có đơn yêu cầu miễn án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bà P được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 220, Điều 227, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 53, khoản 2 Điều 56; Điều 81; Điều 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: xử cho bà Trần Thị P được ly hôn với ông Trần Văn Đ.

2. Về nuôi con chung: bà Trần Thị P trực tiếp nuôi con Trần Tuấn Đ1 sinh ngày 26/8/2011 đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi).

3. Về án phí: bà P được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

4. Thông báo quyền kháng cáo: nguyên đơn bà P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn ông Đ vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thế Dương

***Nơi nhận*:**
-TAND tỉnh Đắk Lắk;
-VKSND huyện M'Đrắk;
-Chi cục T.H.A dân sự huyện M'Đrắk;
-UBND xã EahM'Lay.
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.